

Bản án số: 116/2023/HS-ST

Ngày: 15/11/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Thịnh;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thuật; Ông Nguyễn Đại Huy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quyên – Thư ký Tòa án;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, TP. Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Cán Thùy Dung - Kiểm sát V.

Trong ngày 15 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 106/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2023/QĐXXST- HS ngày 30 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

1/ Họ và tên: Nguyễn Xuân T, sinh năm: 1984. HKTT và chỗ ở: Tổ dân phố TK, phường DN, quận HĐ, thành phố Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không. Con ông: Nguyễn Xuân H (đã chết). Con bà: Đặng Thị L, sinh năm: 1961. Vợ: Nguyễn Thị K, sinh năm 1987. Con: Có 02 con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2011. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 13/6/2023 đến ngày 22/6/2023. Ngày 22/6/2023 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Công an huyện Ba Vì, Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại: - Anh Phùng Thế C, sinh năm 1978 (đã chết).*

- Anh Phùng Văn V, sinh năm 1972 (đã chết).

** Người đại diện hợp pháp cho bị hại Phùng Thế C:*

- Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1952 (mẹ bị hại).
- Chị Phùng Thị N, sinh năm 1979 (vợ bị hại).
- Anh Phùng Thế T, sinh năm 2003 (con bị hại).

Cùng địa chỉ: Thôn BT, xã CL, huyện BV, thành phố Hà Nội.

(Bà D, anh T ủy quyền cho chị N tham gia tố tụng).

** Người đại diện hợp pháp cho bị hại Phùng Văn V:*

- Cụ Nguyễn Thị V1, sinh năm 1942 (mẹ bị hại).
- Chị Chu Thị H, sinh năm 1976 (vợ bị hại).
- Anh Phùng Tạ V2, sinh năm 1998 (con bị hại).
- Chị Phùng Tạ K H1, sinh năm 2002 (con bị hại).

Cùng địa chỉ: Thôn BT, xã CL, huyện BV, thành phố Hà Nội.

(Cụ V1, anh V2, chị H1 ủy quyền cho chị H tham gia tố tụng)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Chị Nguyễn Thị K, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Tổ dân phố TK, phường DN, quận HĐ, thành phố Hà Nội.

- Chị Phùng Thị N, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn BT, xã CL, huyện BV, thành phố Hà Nội.

(Chị H, anh V, chị H1, chị K có mặt, chị N vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Xuân T, sinh năm 1984 làm nghề buôn bán gà. Chiều ngày 13/6/2023, T điều khiển xe ô tô tải BKS 29C- 592.87 đi từ nhà đến xã BT, huyện BV, Hà Nội để thu mua gà (T có giấy phép lái xe hạng B2 số 010114037227 do Sở giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 21/3/2016, có giá trị đến ngày 12/3/2026). Khoảng 20 giờ cùng ngày, sau khi mua được 333kg gà, T nhốt gà trong lồng nhựa để trên thùng xe tải của mình rồi lái xe về. T di chuyển theo đường TL414 hướng ĐC - ST. Khi đến Km13+ 400 thuộc địa phận thôn HL, xã TL, huyện Ba Vì do

trời mưa, đường vắng phương tiện qua lại, T điều khiển xe ô tô đi lấn sang phần đường bên trái theo hướng di chuyển của T. Cùng lúc này, xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade BKS: 29V1- 011.89 do anh Phùng Thế C, sinh năm 1978 điều khiển chở theo anh Phùng Văn V, sinh năm 1972; đều trú tại: xã CL, huyện BV, Hà Nội di chuyển ngược chiều đến. Do không đi đúng phần đường, không làm chủ được tay lái nên mặt ngoài phía trên bên phải đầu xe ô tô do T điều khiển đã đâm vào phần đầu xe mô tô do anh C điều khiển. Sau va chạm, xe mô tô bị hất văng sang lề đường phải theo hướng ĐC đi ST, anh C nằm ngã cách vị trí xe tải khoảng 2-3m, anh V nằm ngã cách vị trí đầu xe tải khoảng 05m. Hậu quả: anh V tử vong tại hiện trường, anh C bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Quân y 105 Sơn Tây nhưng đã tử vong hồi 21 giờ 30 phút cùng ngày; 02 phương tiện hư hỏng. Đến 22h cùng ngày, T đã đến trụ sở Công an huyện Ba Vì đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của bản thân.

Ny sau khi vụ việc xảy ra, cơ quan CSĐT- CA huyện Ba Vì phối hợp với lực lượng chức năng T hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi theo quy định pháp luật.

**Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện:* Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông là Km13+400 đường TL414 thuộc địa phận thôn HL, xã TL, huyện Ba Vì, Hà Nội. Đường thẳng, hai chiều. Mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, rộng 11,10m; ở giữa có vạch sơn kẻ vàng đứt quãng. Hai bên lề đường có vạch sơn trắng kẻ liền. Lấy cột kilomet ký hiệu H4/13 nằm ngoài mép đường phải theo chiều Sơn Tây đi Đá Chông làm mốc. Mốc cách mép chuẩn 0,85m. Mốc cách đỉnh đầu nạn nhân 4,8m. Mốc cách trực trước bên trái xe ô tô tải Bks: 29C-592.87 là 12,15m. Mốc cách trực sau xe mô tô Bks: 29V1-01189 là 23,05m. Lấy mép ngoài vạch sơn trắng kẻ liền bên phải theo chiều Sơn Tây đi Đá Chông làm mép chuẩn.

- Số 1: Vị trí nạn nhân tử vong. Nạn nhân tên Phùng Văn V, sinh năm: 1972, trú tại thôn BT, xã CL, Ba Vì, Hà Nội. Nạn nhân tử vong ở tư thế nằm sấp xuống mặt đường. Thân người duỗi thẳng, chân hơi cong về phía bên phải theo chiều khám nghiệm. Đầu nạn nhân hướng Sơn Tây, hai chân hướng Đá Chông. Tay phải nạn nhân duỗi theo thân người, tay trái duỗi theo thân người, cẳng tay gập vuông góc với thân người. Nạn nhân mặc bộ quần áo mưa dãn di bộ đội. Đo từ đỉnh đầu đến gót chân nạn nhân được 1,45m. Đo từ đỉnh đầu đến mép chuẩn được 4m. Đo từ gót chân trái đến mép

chuẩn được 3,6m. Đo từ gót chân phải đến mép chuẩn được 3,85m. Hai gót chân của nạn nhân cách nhau 0,2m. Đo từ gót chân trái đến mốc được 4,8m.

- Số 2: Vị trí vết mảnh vỡ nhựa rải rác trên mặt đường. Vết có chiều Đá Chông đi Sơn Tây. Vết có diện dài 12,70m, chiều rộng của đầu vết là 1,30m, chiều rộng của cuối vết là 2,80m. Đo từ tâm đầu vết đến mép chuẩn được 4,45m. Đo từ tâm cuối vết đến mép chuẩn và đến mốc lần lượt được 3,85m và 7,75m.

- Số 3: Vị trí vết máu dạng giọt trên mặt đường. Vết có diện (0,2 x 0,1)m. Đo từ tâm vết đến mép chuẩn và đến mốc được 3,75m và 9,60m.

- Số 4: Vị trí vết trượt lốp đơn trên mặt đường. Vết có chiều Đá Chông đi Sơn Tây. Vết có diện (6,03 x 0,15)m. Tâm đầu vết cách mép chuẩn và cách mốc lần lượt là 3,78m và 18,25m. Tâm cuối vết cách mép chuẩn 2,7m.

- Số 5: Vị trí vết trượt lốp đơn trên mặt đường. Vết có chiều cùng chiều vết 4. Vết có diện (6,40 x 0,15)m. Tâm đầu vết cách mép chuẩn và cách mốc lần lượt là 5,30m và 19,05m. Đo song song từ tâm vết 5 đến tâm vết 4 được 1,50m. Tâm cuối vết cách mép chuẩn 4,16m.

- Số 6: Vị trí vết trượt đứt quãng trên bề mặt vạch sơn trắng kẻ lên phía bên trái theo chiều khám nghiệm. Vết có chiều hướng từ tim đường ra ngoài mép đường trái. Vết có diện (0,15 x 0,01)m. Đầu vết cách mép chuẩn và cách tâm vết 3 là 10,15m và 12,55m. Cuối vết cách mép chuẩn là 10,45m.

- Vị trí xe ô tô tải BKS 29C-59287 sau tai nạn dừng đỗ trên mặt đường: Đầu xe hướng Sơn Tây chệch chéo mép đường phải, đuôi xe hướng Đá Chông. Đo từ trục trước bên trái đến mép chuẩn được 2,50m; Đo từ trục sau bên trái đến mép chuẩn được 2,95m.

- Vị trí xe mô tô BKS 29V1-01189 sau tai nạn nằm đổ nghiêng áp sườn phải xuống mặt đất phía ngoài mép đường trái. Đầu xe hướng ra ngoài mép đường trái, đuôi xe hướng tim đường (xe nằm vuông góc với đường). Trục trước cách mép chuẩn 12,13m. Trục sau cách mép chuẩn và cách trục sau bên phải xe ô tô BKS 29C-59287 là 10,85m và 8,50m.

**Kết quả khám phương tiện (xe ô tô tải BKS: 29C-59287) cho thấy:*

- Số 1: Phát hiện phần ba đòn sóc và ốp kim loại phía trước đầu xe ô tô có dấu vết

tác động làm móp méo kim loại trên diện rộng chiều hướng từ trước về sau, làm bung rơi mất phần thanh ốp nhựa đầu xe. Trên phần ốp kim loại bị bóp méo xác định điểm tác động mạnh nhất cách mép ngoài thân xe bên phải 0,5m, cách đất 1m. Bề mặt của vết này có vết mài trượt diện (5x8)cm, vết có chiều hướng từ dưới lên trên. Ngoài ra tại vị trí bề mặt kim loại quanh khu vực logo KIA có các vết mài trượt mất sơn màu xanh.

- Số 2: Tại phần chắn đà phía trước đầu xe và biển số phía trước có dấu vết tác động làm móp nứt nhựa, kim loại chiều hướng từ trước về sau. Điểm thấp nhất móp méo cách đất 0,3m. Vị trí xác định bị lực tác động nhiều nhất cách mép ngoài bên phải 0,7m.

- Số 3: Vị trí phần ốp nhựa cứng bên dưới kính chắn gió phía trước đầu xe có dấu vết tác động làm móp méo chiều hướng từ trước về sau. Vị trí lực tác động nhiều nhất xác định cách mép ngoài bên phải là 0,8m; cách đất 1,2m.

- Số 4: Tâm kính chắn gió phía trước xe có dấu vết rạn nứt bề mặt kính. Điểm phát sinh rạn nứt kính từ vị trí của dấu vết 3 nêu trên.

- Số 5: Phần đèn pha phía trước bên phải có dấu vết tác động làm vỡ một số chi tiết bên trong cụm đèn ở góc dưới bên trái của cụm đèn.

- Số 6: Phần đèn gầm phía trước đầu xe bên trái có dấu vết tác động làm lệch vị trí cong gập.

**Kết quả khám phương tiện (xe mô tô Honda Airblade BKS: 29V1-01189) cho thấy:*

- Số 1: Toàn bộ phần đầu xe có dấu vết tác động làm gãy vỡ mất các chi tiết phía trước đầu xe. Phần trục phía trước đầu xe bị tác động cong gập từ trước về sau.

- Số 2: Toàn bộ phần khung kim loại và tay lái bên trái có dấu vết các động làm cong gập kim loại chiều hướng từ trước về sau, từ trái sang phải. Bề mặt chi tiết kim loại của mặt dưới phần tay cầm này có dấu vết mài trượt mất kim loại.

- Số 3: Toàn bộ phần cụm đèn pha và các chi tiết phía trước bên dưới đầu xe đều bị tác động làm bung gãy vỡ rời khỏi xe.

- Số 4: Tại vị trí nằm ngoài cánh yếm bên trái của xe có dấu vết mài trượt dài 20 cm mất sơn màu đen.

- Số 5: Tại vị trí ốp nhựa thân xe bên trái có dấu vết tác động làm bung gãy chốt nhựa và vết mài trượt mất nhựa kích thước (1 x 2,5) cm chiều hướng từ trước về sau.

- Số 6: Tại vị trí mặt ngoài tay nâng yên bên trái có dấu vết mài trượt mất sơn màu đen của kim loại diện (4,5 x 1)cm.

- Số 7: Tại vị trí mặt ngoài bên dưới bàn để chân sau có dấu vết mài trượt kim loại diện (2,5 x 0,5) cm.

- Số 8: Phần thân sườn bên phải của xe có bám dính nhiều đất bùn.

- Số 9: Tại vị trí bàn để chân sau bên phải có vết mài trượt diện (1,5 x 0,5) cm.

Ngày 13/6/2023, Cơ quan CSĐT- CA huyện Ba Vì đã ra các Quyết định trưng cầu giám định số 260 và 261 trưng cầu Viện khoa học Hình sự - Bộ Công an T hành pháp y tử thi đối với nạn nhân Phùng Văn V và Phùng Văn C. Tuy nhiên, gia đình hai nạn nhân kiên quyết từ chối và ngăn cản việc pháp y tử thi. Do đó, Cơ quan CSĐT đã T hành khám ngoài và ghi nhận các dấu vết tổn thương bên ngoài cơ thể nạn nhân và thu mẫu máu để giám định nồng độ cồn và các chất kích thích.

Tại bản Kết luận giám định tử thi số 4.455/KL-KTHS ngày 11/7/2023 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an đối với nạn nhân Phùng Thế C. Kết luận:

1.Các kết quả chính:

- Trên tử thi có nhiều vết tụ máu, dập rách, sây sát da.
- Gãy kín 1/3 giữa hai xương cẳng tay trái
- Gãy trật khớp gối trái
- Trong máu của tử thi Phùng Thế C có tìm thấy Ethanol (cồn), nồng độ Ethanol là 186mg/100ml máu. Không tìm thấy chất ma túy và các chất độc thường gặp.

2. Kết luận:

- Nguyên nhân chết: Do không giải phẫu tử thi nên không có cơ sở xác định nguyên nhân chết của anh Phùng Thế C.

Tại bản Kết luận giám định tử thi số 4.456/KL-KTHS ngày 11/7/2023 của Viện khoa học hình sự- Bộ Công an đối với nạn nhân Phùng Văn V. Kết luận:

1.Các kết quả chính:

- Trên tử thi có nhiều vết tụ máu, dập rách, sây sát da.

- + Mất răng 1.1, gãy các răng 1.2, 1.3 và 2.1
- + Gãy phức tạp xương cánh tay trái
- + Gãy hở 1/3 dưới xương đùi trái
- + Gãy kín 1/3 giữa xương đùi phải
- Trong máu của tử thi Phùng Văn V có tìm thấy Ethanol (cồn), nồng độ Ethanol là 76mg/100ml máu. Không tìm thấy chất ma túy và các chất độc thường gặp.

2. Kết luận:

- Nguyên nhân chết: Do không giải phẫu tử thi nên không có cơ sở xác định nguyên nhân chết của anh Phùng Văn V.

Ngày 16/6/2023, Cơ quan CSĐT- CA huyện Ba Vì đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 265 trưng cầu Trung tâm pháp y- Sở y tế Hà Nội giám định mẫu máu thu của Nguyễn Xuân T ngày 14/6/2023.

Tại Bản Kết luận giám định độc chất số 363/2023/KLGĐĐC-TTPY ngày 22/6/2023 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hà Nội kết luận:

- Mẫu máu vụ Nguyễn Xuân T giám định không tìm thấy Ethanol.
- Mẫu máu vụ Nguyễn Xuân T giám định không tìm thấy các chất ma túy.

Ngày 16/6/2023 Cơ quan CSĐT- CAH Ba Vì đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 267 trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển số 29C-592.87 và xe mô tô biển số 29V1-011.89 và chiều hướng di chuyển của các phương tiện.

Tại bản Kết luận giám định số 4584/KL-KTHS ngày 17/7/2023 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an kết luận:

1. Cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển số 29C-592.87 và xe mô tô biển số 29V1-011.89.

- Dấu vết trượt mất sơn màu xanh, bám dính chất màu đen (dạng nhựa) ở mặt ngoài phía trên bên phải đầu xe ô tô biển số 29C-592.87 có chiều từ trước về sau, từ trái sang phải (ảnh 6 trong bản ảnh giám định) phù hợp với dấu vết trượt mất nhựa màu đen, bám dính chất màu xanh (dạng sơn) ở mặt ngoài đầu tay lái bên phải xe mô tô biển số

29V1- 011.89. Dấu vết va chạm ở xe mô tô biển số 29V1-011.89 tại vị trí này có chiều từ phải sang trái (ảnh 7 trong bản ảnh giám định).

- Các dấu vết còn lại ở xe ô tô biển số 29C-592.87 và ở xe mô tô biển số 29V1-011.89 được ghi nhận trong biên bản khám phương tiện do Công an huyện Ba Vì lập, hiện tại không thể hiện rõ đặc điểm nên không đủ yếu tố giám định.

2. Căn cứ vào dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển số 29V1- 011.89 và xe ô tô biển số 29C-592.87 xác định: Xe ô tô biển số 29C-592.87 di chuyển ngược chiều với xe mô tô biển số 29V1-011.89.

Ngày 28/6/2023, Cơ quan CSĐT- CA huyện Ba Vì đã có yêu cầu định giá tài sản số 79 yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Ba Vì xác định giá trị của các bộ phận, chi tiết bị hư hỏng của xe mô tô BKS: 29V1-011.89.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 83/KL- ĐGTS ngày 19/7/2023 kết luận:

- Bộ đầu đèn pha bị hư hỏng hoàn toàn, không thể sửa chữa: 850.000 đồng.
- Bộ ghi đông bị hư hỏng hoàn toàn, không thể sửa chữa: 550.000 đồng.
- Bộ xi nhan trước bị hư hỏng hoàn toàn, không thể sửa chữa: 150.000 đồng
- Hai ốp đèn pha trước, nhựa gáy, bộ nhựa đầu bị hư hỏng hoàn toàn, không thể sửa chữa: 1.000.000 đồng
- Bộ đồng hồ điện tử bị hư hỏng hoàn toàn, không thể sửa chữa: 1.000.000 đồng
- Khung xe bị cong vênh có thể sửa chữa: 1.000.000 đồng.

Tổng giá trị là 4.550.000 đồng (Bốn triệu năm trăm lăm mươi nghìn đồng).

Ngày 28/6/2023, Cơ quan CSĐT- CAH Ba Vì đã ra Yêu cầu định giá tài sản số 80 yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Ba Vì xác định giá trị của các bộ phận, chi tiết bị hư hỏng của xe ô tô BKS: 29C-592.87.

Tại bản Kết luận định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Ba Vì số 82/KL- ĐGTS ngày 19/7/2023 kết luận:

- Kính chắn gió phía trước xe ô tô bị nứt vỡ, hư hỏng hoàn toàn, không thể sửa chữa: 1.250.000 đồng

- Mặt ca lăng phía trước đầu xe ô tô bị móp méo, hư hỏng hoàn toàn, không thể sửa chữa: 600.000 đồng
- Nắp capo phía trước đầu xe bị móp méo, có thể sửa chữa: 4.000.000 đồng
- Cụm đèn pha phía trước bên phải bị vỡ, hư hỏng hoàn toàn, không thể sửa chữa: 650.000 đồng.

Tổng giá trị là 6.500.000 đồng (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng)

Đối với xe ô tô BKS 29C-592.87 đăng ký xe mang tên Nguyễn Xuân T, là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bị can T và chiếc xe mô tô BKS: 29V1-011.89 đăng ký xe mang tên Ngô Thị H2 (Sinh năm 1981, Trú tại: Thôn M, xã MQ, BV, Hà Nội), là tài sản thuộc sở hữu của anh Phùng Thế C (năm 2021, anh C mua lại chiếc xe nêu trên của chị Huyền với giá 15.000.000 đồng). Quá trình xác minh xác định 02 phương tiện nêu trên không phải là tang vật trong các vụ án khác. Ngày 05/10/2023, Cơ quan CSĐT- CA huyện Ba Vì đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe ô tô BKS 29C-592.87 nêu trên cho chị Nguyễn Thị K, sinh năm 1987 (là vợ Nguyễn Xuân T); trả lại chiếc xe BKS 29V1- 011.89 cho chị Phùng Thị N, sinh năm 1979 (là vợ nạn nhân Phùng Thế C). Sau khi nhận lại tài sản, chị K và chị N không có yêu cầu, đề nghị gì.

Đối với anh Phùng Thế C: Ngày 13/6/2023, anh C điều khiển xe mô tô BKS 29V1-011.89 (chở anh Phùng Văn V phía sau) tham gia giao thông. Anh C có Giấy phép lái xe theo quy định, đi đúng làn đường di chuyển. Tuy nhiên, Anh C có sử dụng chất cồn (nồng độ ethanol trong máu là 186mg/100ml máu) khi tham gia giao thông. Hành vi của anh C vi phạm khoản 8- Điều 8 Luật giao thông đường bộ (Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50mg/100ml máu hoặc 0,25 mg/1 lít khí thở). Tuy nhiên, anh C đã chết nên cơ quan điều tra không đề cập đến việc xử lý đối với anh C.

Về dân sự: Gia đình bị cáo Nguyễn Xuân T đã bồi thường thiệt hại cho gia đình nạn nhân Phùng Thế C số tiền 360.000.000 đồng (bao gồm cả thiệt hại của chiếc xe mô tô BKS 29V1- 011.89); bồi thường cho gia đình nạn nhân Phùng Văn V số tiền 345.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền bồi thường, đại diện gia đình nạn nhân Phùng Thế C và Phùng Văn V không yêu cầu, đề nghị gì về dân sự và có đơn bãi nại đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Xuân T.

Tại bản Cáo trạng số: 107/CT-VKS ngày 19/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì truy tố bị cáo Nguyễn Xuân T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm đ, khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng: điểm đ, khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 38 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T từ 24 năm đến 30 tháng tù. Về dân sự phía bị hại đã nhận tiền bồi thường thiệt hại về tính mạng, tinh thần và không yêu cầu gì thêm về dân sự. Về vật chứng vụ án: đã trả lại phương tiện cho chủ sở hữu, người đại diện. Về án phí bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Vì, Điều tra V. Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Kiểm sát V trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Xuân T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại CQĐT, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, định giá tài sản, khám nghiệm tử thi cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy HĐXX có đủ cơ sở để xác định: Tối ngày 13/6/2023, bị cáo Nguyễn Xuân T có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô BKS 29C-592.87 đi trên đường TL 414 theo hướng Đá Chông đi Sơn Tây. Khi đi đến Km13+ 400 thuộc địa phận thôn HL, xã TL, huyện Ba Vì do trời mưa, bị cáo T không chú ý quan sát, không đi đúng làn đường, dẫn đến mất ngoài phía trên bên phải đầu xe ô tô do bị cáo T điều khiển đã va chạm với mặt ngoài đầu tay lái bên phải xe mô tô biển số 29V1-011.89 do anh

Phùng Thế C điều khiển chở anh Phùng Văn V ngồi phía sau. Hậu quả: anh V tử vong tại hiện trường, anh C được đưa đi cấp cứu nhưng do thương tích nặng đã tử vong hồi 21h 30 phút cùng ngày. Tại bản Kết luận giám định tử thi số 4455/KL-KTHS ngày 11/7/2023 của Viện khoa học hình sự- Bộ Công an đối với nạn nhân Phùng Thế C. Kết luận: 1.Các kết quả chính: -Trên tử thi có nhiều vết tụ máu, dập rách, sây sát da. - Gãy kín 1/3 giữa hai xương cẳng tay trái. - Gãy trật khớp gối trái. - Trong máu của tử thi Phùng Thế C có tìm thấy Ethanol (cồn), nồng độ Ethanol là 186mg/100ml máu. Không tìm thấy chất ma túy và các chất độc thường gặp. 2. Kết luận: - Nguyên nhân chết: Do không giải phẫu tử thi nên không có cơ sở xác định nguyên nhân chết của anh Phùng Thế C. Tại bản Kết luận giám định tử thi số 4456/KL-KTHS ngày 11/7/2023 của Viện khoa học hình sự- Bộ Công an đối với nạn nhân Phùng Văn V. Kết luận: 1.Các kết quả chính: -Trên tử thi có nhiều vết tụ máu, dập rách, sây sát da. + Mất răng 1.1, gãy các răng 1.2, 1.3 và 2.1. + Gãy phức tạp xương cánh tay trái. + Gãy hở 1/3 dưới xương đùi trái. + Gãy kín 1/3 giữa xương đùi phải. - Trong máu của tử thi Phùng Văn V có tìm thấy Ethanol (cồn), nồng độ Ethanol là 76mg/100ml máu. Không tìm thấy chất ma túy và các chất độc thường gặp. 2. Kết luận: - Nguyên nhân chết: Do không giải phẫu tử thi nên không có cơ sở xác định nguyên nhân chết của anh Phùng Văn V. Do vậy HĐXX có đầy đủ căn cứ chứng minh hành vi của bị cáo Nguyễn Xuân T thực hiện ngày 13/6/2023 gây hậu quả làm chết 02 người, đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm đ, khoản 2, Điều 260 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng, tài sản của người khác. Vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với mức độ hành vi bị cáo gây ra.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Xuân T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả về tính mạng, tổn thất tinh thần cho gia đình các bị hại, đại diện gia đình các bị hại có đơn xin bãi nại đề nghị không truy cứu trách nhiệm

hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Qua phân tích và nhận định như trên, trên cơ sở xem xét, đánh giá toàn diện chứng cứ, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. HĐXX xét thấy: mặc dù bị cáo Nguyễn Xuân T có nhiều tình tiết giảm nhẹ, khi thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý, nhưng hành vi của bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, khi tham gia giao thông bị cáo phải biết khi trời mưa hạn chế tầm nhìn, bị cáo cần phải đi đúng phần đường, làn đường của mình, nhưng bị cáo đi sang làn đường của hướng xe chạy ngược chiều dẫn đến hậu quả làm chết 02 người. Do vậy cần phải áp dụng Điều 38 BLHS cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục bị và răn đe những người khác khi tham gia giao thông. Tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, trong thời gian bị cáo bị tạm giam, bị cáo tích cực tác động gia đình đến thăm hỏi, chia buồn, động V hai gia đình bị hại, tự nguyện khắc phục toàn bộ hậu quả về tính mạng, tổn thất tinh thần cho hai gia đình bị hại và đại diện hai gia đình các bị hại đều có đơn xin bãi nại, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do vậy HĐXX xem xét áp dụng Điều 54 cho bị cáo được hưởng dưới khung hình phạt, cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, yên tâm cải tạo sớm hòa nhập xã hội.

Tại khoản 5 Điều 260 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định: Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. HĐXX xét điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo nên miễn hình phạt bổ sung với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Nguyễn Xuân T đã bồi thường thiệt hại về tính mạng, tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại Phùng Thế C, số tiền 360.000.000 đồng (bao gồm cả thiệt hại của chiếc xe mô tô BKS 29V1-011.89); bồi thường cho gia đình bị hại Phùng Văn V số tiền 345.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền bồi thường, đại diện gia đình bị hại Phùng Thế C và Phùng Văn V không yêu cầu, đề nghị gì thêm về dân sự.

Đối với anh Phùng Thế C: Ngày 13/6/2023, anh C điều khiển xe mô tô BKS 29V1-011.89 (chở anh Phùng Văn V phía sau) tham gia giao thông. Anh C có Giấy phép lái xe theo quy định, đi đúng làn đường di chuyển. Tuy nhiên, Anh C có sử dụng

chất cồn (nồng độ ethanol trong máu là 186mg/100ml máu) khi tham gia giao thông. Hành vi của anh C vi phạm khoản 8, Điều 8 Luật giao thông đường bộ (Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50mg/100ml máu hoặc 0,25 mg/1 lít khí thở). Tuy nhiên, anh C đã chết nên cơ quan điều tra không đề cập đến việc xử lý đối với anh C.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS vật chứng vụ án được xử lý như sau: Đối với xe ô tô BKS 29C-592.87 đăng ký xe mang tên Nguyễn Xuân T, là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bị can T và chiếc xe mô tô BKS: 29V1-011.89 đăng ký xe mang tên Ngô Thị H2, là tài sản thuộc sở hữu của anh Phùng Thế C (năm 2021, anh C mua lại chiếc xe nêu trên của chị H2 với giá 15.000.000 đồng). Quá trình xác minh xác định 02 phương tiện nêu trên không phải là tang vật trong các vụ án khác. Ngày 05/10/2023, Cơ quan CSĐT- CAH Ba Vì đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe ô tô BKS 29C-592.87 nêu trên cho chị Nguyễn Thị K, sinh năm 1987 (là vợ Nguyễn Xuân T); trả lại chiếc xe BKS 29V1- 011.89 cho chị Phùng Thị N, sinh năm 1979 (là vợ nạn nhân Phùng Thế C), là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2/ Áp dụng: Điểm đ, khoản 2, Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T: 20 (*Hai mươi*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 13/6/2023 .

3/ Án phí: Áp dụng Điều 135 BLTTHS năm 2015; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Xuân T phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Về quyền kháng cáo : Áp dụng Điều 331 BLTTHS năm 2015.

Bị cáo Nguyễn Xuân T, người đại diện hợp pháp cho bị hại có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa T thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện
- Người tham gia tố tụng
- THA dân sự
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phúc Thịnh

